TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 222/2017/QĐST-HNGĐ	*TP Thanh Hoá, ngày 21 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 247/2017/TLST/ HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn L - Sinh năm 1964

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị M - Sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: Phố P, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn L và chị Nguyễn Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con:* Anh Trần Văn L và chị Nguyễn Thị M có 02 con chung là cháu Trần Thị M sinh năm 1992 (đã thành niên) và cháu Trần Minh Q, sinh ngày 02/11/2004. Giao cháu Trần Minh Q cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, anh L cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ(Ba triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12 năm 2017 cho đến khi cháu Q thành niên.

Anh Trần Văn L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ*: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết

- *Về án phí*: Anh Trần Văn L nộp 150.000đ(Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, và 150.000đ(Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh L đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0004411 ngày 11/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh Hóa (anh L đã nộp đủ án phí);

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Nơi nhận:
- VKSND TP;
- Chi cụcThi hành án TP;
- Các đương sự;
- UBND P. P;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(*Đã ký)*

Lê Thị Tân